

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5321** /TCT-CS  
v/v hóa đơn

Hà Nội, ngày **26** tháng **12** năm **2017**

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ... <b>C</b> ...
	Ngày: ... <b>16/11/18</b> ...

Kính gửi: Bà Nguyễn Thùy Trang

Giờ ... **C** ngày **16/10/18** (Địa chỉ: 44 Bùi Văn Ba, phường Tân Thuận Đông, Quận 7 TP Hồ Chí Minh)

Kính chuyển: **PMDN.TCT.TT**

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số 12742/VPCP-ĐMDN ngày 29/11/2017 của Văn Phòng Chính Phủ kiến nghị của Bà Nguyễn Thùy Trang – Công ty Dệt may Bình Nam về hóa đơn. Về nội dung này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1, khoản 3 Điều 15 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính Phủ quy định lập hóa đơn như sau:

*“1. Khi bán hàng hóa, dịch vụ người bán phải lập hóa đơn. Khi lập hóa đơn phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Nghị định này.*

*3. Ngày lập hóa đơn là ngày người bán và người mua làm thủ tục ghi nhận hàng hóa, dịch vụ đã được chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng. Các trường hợp pháp luật quy định chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng có hiệu lực kể từ thời điểm đăng ký thì ngày lập hóa đơn là ngày bàn giao hàng hóa.”*

Tại khoản 2 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn cách lập một số tiêu thức cụ thể trên hoá đơn:

*“a) Tiêu thức “Ngày tháng năm” lập hóa đơn*

*Ngày lập hóa đơn đối với bán hàng hoá là thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hoá cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.*

*Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thu tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền...”*

Tại điểm a khoản 3 Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/08/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

*“b) Người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các trường hợp hàng hoá, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng cáo, hàng mẫu; hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho*

người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hoá luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá trình sản xuất).”.

Tại khoản 6 Điều 1 Luật thuế GTGT số 31/2013/QH13 quy định về điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào:

“a) Có hoá đơn giá trị gia tăng mua hàng hoá, dịch vụ hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng ở khâu nhập khẩu;

b) Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào, trừ hàng hoá, dịch vụ mua từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng;”

Căn cứ quy định trên, người bán phải lập hóa đơn khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ. Ngày lập hóa đơn đối với cung ứng dịch vụ là ngày hoàn thành việc cung ứng dịch vụ, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp tổ chức cung ứng dịch vụ thực hiện thụ tiền trước hoặc trong khi cung ứng dịch vụ thì ngày lập hóa đơn là ngày thu tiền.

Đề nghị đơn vị của Bà Nguyễn Thùy Trang trình bày cụ thể kèm theo hợp đồng may quần áo ký với khách hàng, hợp đồng thuê gia công, hợp đồng ký vận chuyển hàng hóa và các tài liệu liên quan (nếu có) tới cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hướng dẫn thực hiện việc lập hóa đơn đối với trường hợp cụ thể của doanh nghiệp.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Bà Nguyễn Thùy Trang được biết. / *th*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Vụ Đối mới doanh nghiệp (để biết);
- Công thông tin điện tử Chính phủ; /
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Cục Thuế TP Hồ Chí Minh;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS (3). *42*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



**Lưu Đức Huy**